

TRẦN VĂN KIẾT – LÊ THỊ HỒNG ĐÀO – PHẠM THỊ HỒNG PHƯỚC
TRƯƠNG THỊ DUNG – TỬ MINH LAN – NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN

Tài liệu dạy - học Lịch sử địa phương

THÀNH PHỐ **Cần Thơ**

(SỬ DỤNG TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

**TRẦN VĂN KIỆT – LÊ THỊ HỒNG ĐÀO –
PHẠM THỊ HỒNG PHƯỚC – TRƯƠNG THỊ DUNG –
TÙ MINH LAN – NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN**

TÀI LIỆU DẠY – HỌC LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**(SỬ DỤNG TRONG CÁC TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)**

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TỔ CHỨC BIÊN SOẠN

1. TRẦN TRỌNG KHIẾM – Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ
2. TRẦN THỊ KIM NHUNG – Q. Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Lời nói đầu

Thành phố Cần Thơ nằm ở vị trí trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long và có vai trò rất quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh,... là động lực phát triển của vùng. Nhân dân Cần Thơ giàu lòng yêu nước, truyền thống cách mạng. Trong hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, Đảng bộ, quân và dân Cần Thơ đã có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Nhằm giáo dục truyền thống lịch sử địa phương cho học sinh trong các trường phổ thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ và nâng cao hiệu quả giáo dục từ việc dạy học lịch sử địa phương, đồng thời đảm bảo phù hợp với cấu trúc chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Ban biên soạn Lịch sử địa phương thành phố Cần Thơ trân trọng giới thiệu **Tài liệu DẠY – HỌC LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ (SỬ DỤNG TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)** do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ phối hợp với Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) tổ chức biên soạn.

Nội dung chương trình Lịch sử địa phương rất phong phú, nhưng số tiết dành cho phần này có hạn. Vì vậy, sau khi xin ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, Ban biên soạn đã cố gắng lựa chọn những sự kiện, nội dung lịch sử tiêu biểu của thành phố Cần Thơ để giới thiệu cho học sinh.

Để đảm bảo tính liên tục và hệ thống, nội dung Lịch sử địa phương thành phố Cần Thơ cũng trình bày các sự kiện lịch sử của tỉnh Cần Thơ cũ để thấy rõ quá trình hình thành và phát triển của thành phố Cần Thơ hiện nay.

Do nguồn tư liệu tham khảo còn hạn chế nên bộ sách khó tránh khỏi những sai sót nhất định. Vì vậy, Ban biên soạn rất mong nhận được sự góp ý của quý bạn đọc, quý thầy, cô giáo và các em học sinh để lần tái bản sau, sách được hoàn chỉnh hơn.

Xin chân thành cảm ơn.

Ban biên soạn



BÀI 1. VÙNG ĐẤT TRẦN GIANG (CẦN THƠ) XƯA

1. Mở rộng vùng đất Trần Giang

Từ năm 1739, vùng đất Trần Giang được khai khẩn mở rộng, dân cư các nơi về lập nghiệp, trong đó phần lớn là người miền Trung theo kế “tầm thực” (tầm ăn dâu) của quan Bô chánh Nguyễn Cư Trinh. Nhà nước cho quân khai khẩn tới đâu thì sẽ lập làng, lập ấp đến đó, chính sách thuế khoá rất “khoan dung”: năm năm đầu người dân được miễn thuế, từ năm thứ sáu trở đi thì mới nộp thuế; đây được xem là một trong những biện pháp để khuyến khích người dân đi khẩn hoang ở vùng đất Nam Bộ.

Từ năm 1802, việc khai hoang mở rộng diện tích canh tác được các vua nhà Nguyễn đặc biệt quan tâm.

Năm 1810, vua Gia Long ban chiếu, khuyến khích người dân đi khai hoang và biên chế thành đội ngũ, thời chiến thì làm lính, thời bình thì cày ruộng. Cũng theo tinh thần đó, ai mộ được 50 người đi khai hoang thì lập thành một đội và được làm Suất đội, mộ được 500 người thì lập thành một cơ và làm Chánh đội. Sau này đội chuyển thành ấp, cơ chuyển thành tổng, Suất đội thành Trưởng ấp, Chánh đội thành Chánh tổng.

Năm 1832, vua Minh Mạng thực hiện cuộc cải cách hành chính lớn, trong đó cho đổi các trấn thành tỉnh, Nam Kỳ lục tỉnh gồm:

- Biên Hoà, Gia Định, Định Tường là ba tỉnh miền Đông.
- Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên là ba tỉnh miền Tây.

Bấy giờ, Trần Giang thuộc huyện Phong Phú, phủ Tuy Biên, tỉnh An Giang.

Ở Trần Giang, vùng Ô Môn, Thốt Nốt những người có “vật lực” có thể khai khẩn từ 26 – 28 hoặc 60 mẫu, người ít hơn thì cũng từ 2 – 3 mẫu. Ở mé sông cái hoặc cù lao, đất tốt mỗi hộ được phép khai khẩn từ 1 – 2 mẫu. Vùng